**TUẦN 5**

**Ngày soạn: 28/ 9/ 2017**

**Ngày giảng:Thứ hai ngày 02 tháng 10 năm 2017**

**Tập đọc**

**MỘT CHUYÊN GIA MÁY SÚC**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Hiểu diễn biến câu chuyện và nội dung chính của bài: Tình cảm chân thành của một chuyên gia nước bạn với một công nhân Việt Nam. Qua đó thể hiện vẻ đẹp của tình hữu nghị.

**2. Kĩ năng**

- Đọc trôi chảy, lưu loát toàn bài. Biết đọc diễn cảm bài văn với giọng trầm, buồn; nhấn giọng nhẹ nhàng, đằm thắm thể hiện cảm xúc về tình bạn, tình hữu nghị của người kể chuyện.Đọc đúng lời đối thoại thể hiện đúng giọng của từng nhân vật.

**3. Thái độ**

- Thể hiện tình hữu nghị giữa các dân tộc.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Sưu tầm 1 số tranh ảnh về các công trình do chuyên gia nước ngoài hỗ trợ xây dựng.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY -HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| ***1. Kiểm tra bài cũ****.(5’)*  -Yêu cầu HS đọc thuộc lòng bài: Bài ca về trái đất và trả lời các câu hỏi:  ? Hình ảnh trái đất có gì đẹp?  ? Chúng ta phải làm gì để giữ bình yên cho trái đất?  ***2. Bài mới.*** *(30’)*  ***a) Giới thiệu bài****.* ***:***Giới thiệu bài đọc.  ***b) Hướng dẫn HS luyện đọc*(10’)**  - GV chia bài thành 3 đọan và yêu cầu HS đọc nối tiếp  - GV kết hợp sửa chữa lỗi phát âm, ngắt nghỉ hơi chưa đúng, chưa phù hợp với bài.  - Yêu cầu HS đọc nối tiếp đoạn loạn 2 .  - HS đọc nối tiếp lần 3.GV kết hợp giúp HS hiểu nghĩa 1 số từ khó trong phần giải thích SGK.  - Y/c HS luyện đọc theo cặp cho nhau nghe.  - Gv đọc mẫu toàn bài.  ***c) Hướng dẫn tìm hiểu bài.(12’)***  - Đọc thầm đoạn 1,2 và trả lời câu hỏi:  +Quang cảnh buổi sáng ở công trường có gì đẹp?  +Tác giả tả cảnh gì? Vào lúc nào?  -Đọc thầm đoạn 2 và trả lời câu hỏi  +Anh Thuỷ gặp A- lếch - xây ở đâu?  + Dáng vẻ của A-lếch -xây có đặc điểm gì khiến anh Thuỷ chú ý?  +Tất cả từ con người ấy gợi lên cảm giác gì?  +Qua tìm hiểu con thấy A-lếch-xây là người như thế nào?  - Yêu cầu HS đọc thầm đoạn 3 và trả lời câu hỏi:  + Cuộc gặp gỡ 2 người đồng nghiệp diễn ra như thế nào?  + Chi tiết nào khiến em nhớ nhất? Vì sao?  +Nêu ý đoạn 3?  - GV chốt lại và ghi bảng ý chính.  ***d) Hướng dẫn đọc diễn cảm.(8’)***  -Nêu giọng đọc của cả bài?  - GV mời 3 em đọc lại toàn bài.  - GV uốn nắn sửa chữa cho những em còn yếu.  - Cho HS luyện đọc diễn cảm đoạn 3  - GV và HS cùng nhận xét đánh giá.  -Thi đọc diễn cảm.  ***3 . Củng cố dặn dò.(5’)***  ? Câu chuyện muốn nói với các em điều gì?  - Liên hệ về tình đoàn kết hưũ nghị giữa các dân tộc.  - GV nhận xét chung tiết học | - 2, 3 em đọc  -Hình ảnh trái đất đẹp bởi vì có những tiếng chim bồ câu, cánh chim Hải âu, trái đất có màu xanh – màu của hòa bình.  - Chúng ta phải chống lại các cuộc chiến tranh.  - 3 HS nối tiếp đọc bài, lớp theo dõi.  - 3 HS đọc nối tiếp lần 2.  - 3HS đọc nối tiếp lần 3 kết hợp giải nghĩa từ khó  -HS theo dõi GV đọc mẫu.  - HS làm việc cá nhân, đại diện trả lời.  +Sáng đầu xuân, gió nhẹ và hơi lạnh, nắng nhạt, hoà sắc êm dịu.  \*ý 1***: Quang cảnh công trường vào buổi sáng.***  + Họ gặp nhau ở công trường xây dựng, trong lao động.  ***+***Vóc người cao lớn, mái tóc vàng, thân hình chắc khoẻ......  +Cảm giác giản dị, thân mật  \*ý 2: ***Tình cảm thân mật giản dị của A-lếch-xây?***  - Đọc thầm đoạn 3  +A-lếch-xây nhìn anh Thuỷ bằng đôi mắt sâu và xanh thẳm, mỉm cười, bắt tay hồ hởi  +HS nối tiếp nhau trả lời.  \*ý 3: ***Cuộc gặp gỡ giữa hai người bạn.***  \* ***ý chính***: Bài văn ca ngợi vẻ đẹp của tình hữu nghị, của sự hợp tác giữa nhân dân ta với nhân dân các nước.  -Giọng nhẹ nhàng, chậm rãi,giàu cảm xúc.  - 3 HS đọc, mỗi em đọc1 đoạn  -HS luyện đọc cá nhân sau đó đọc trước lớp.  -3HS đọc đoạn 3- lớp nhận xét, bình chọn.  - HS trả lời. |

----------------------------o0o------------------------

**Toán**

**ÔN TẬP: BẢNG ĐƠN VỊ ĐO ĐỘ DÀI**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Giúp HS luyện tập củng cố các đơn vị đo độ dài và bảng đơn vị đo độ dài.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng chuyển đổi các đơn vị đo độ dài và giải các bài toán có liên quan.

- HS vận dụng đo độ dài trong thực tế chính xác.

**3. Thái độ**

- Thích giải các bài toán liên quan đến chuyển đổi đơn vị đo.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- GV kẻ bảng sẵn như SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **A.Bài cũ**: (4')  - GV gọi 1 HS lên bảng yêu cầu học sinh làm các bài tập 2 VBT  - GV nhận xét và cho điểm HS.  **B.Dạy học bài mới:**  ***1. Giới thiệu bài:***  Trong tiết học này chúng ta cùng ôn tập về các đơn vị đo độ dài và giải các bài toán liên quan đến đơn vị đo độ dài.  ***2. Hướng dẫn ôn tập:***  **Bài 1**: (7')  - GV treo bảng có ghi sẵn nội dung bài tập và yêu cầu HS đọc đề bài.  ? 1m bằng bao nhiêu dm?  ? 1m bằng bao nhiêu dam?  - GV viết vào cột mét:1m = 10 dm = dam  - GV yêu cầu HS làm tiếp các cột còn lại trong bảng.  ? Dựa vào bảng cho biết hai đơn vị đo độ dài liên tiếp đơn vị lớn gấp mấy lần đơn vị bé, đơn vị bé bằng mấy phần đơn vị lớn?  **Bài 2**:(8'): Viết số hoặc phân sốcthích hợp vào chỗ chấm:  - GV yêu cầu HS đọc đề bài và tự làm bài  - GV gọi HS chữa bài của bạn trên bảng lớp, sau đó yêu cầu HS đổi chéo vở để kiểm tra bài của nhau.  **Bài 3** (7')Viết số thích hợp vào chỗ chấm  - Gọi HS đọc yêu cầu  - GV yêu cầu HS nêu cách tìm số thích hợp điền vào chỗ chấm.  - GV nhận xét  **Bài 4** **(**7')  - GV gọi HS nêu yêu cầu bài  - GV yêu cầu HS tự làm bài, h­ướng dẫn những HS yếu vẽ sơ đồ và giải bài toán ra nháp  - GV chữa bài và tuyên dương HS.  **C. Củng cố, dặn dò** (2')  - GV tổng kết giờ học, dặn dò về nhà | - HS lên bảng làm bài, HS d­ới lớp theo dõi và nhận xét.  Bài giải  Chiều dài mảnh đất hình chữ nhật là:  3 x 10 = 30 ( m )  Chiều rộng mảnh đất hình chữ nhật là:  2 x 10 = 20 ( m )  Chu vi mảnh đất hình chữ nhật là:  ( 20 + 30 ) x 2 = 100 ( m)  Đáp số: 100 m  - HS đọc đề bài.  + 1m =10dm 1dm =10cm  + 1m =dam 1dm =m  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở bài tập.  - Trong hai đơn vị đo độ dài liền nhau thì đơn vị lớn gấp 10 lần đơn vị bé, đơn vị bé bằng  đơn vị lớn.  -Nêu yêu cầu bài tập  - 3 HS lên bảng làm bài tập.  a, 135m = 1350dm b, 8300m = 830dam  342dm = 3420cm 4000m = 4km  15cm = 150mm 25000m = 25km  c, 1mm = cm  1cm = m  1m = km  -1HS nêu  a, 4km 37m = 4037m b, 354dm=35m 4dm  8m12cm = 812cm 3040m=3km40m  - 1 HS làm bài trên bảng lớp, HS cả lớp làm bài vào vở bài tập.  - HS đọc đề bài tr­ớc lớp.  - 1 HS làm bài trên bảng lớp, HS cả lớp làm bài vào vở bài tập.  Bài giải  Đường sắt từ Đà Nẵng đến TP HCM dài là:  791 + 144 = 935 ( km )  Đường sắt từ Hà Nội đến TP HCM dài là:  791 + 935 = 1626 ( km )  Đáp số: 935 km; 1262 km |

----------------------------o0o------------------------

**Ngày soạn: 28/ 9/ 2017**

**Ngày giảng:Thứ ba ngày 03 tháng 10 năm 2017**

**Toán**

**ÔN TẬP: BẢNG ĐƠN VỊ ĐO KHỐI LƯỢNG**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Giúp HS luyện tập củng cố các đơn vị đo khối lượng và bảng đơn vị đo khối lượng.

**2.Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng chuyển đổi các đơn vị đo khối lượng và giải các bài toán có liên quan.

**3. Thái độ**

- HS vận dụng hiểu biết về đo khối lượng trong thực tế 1 cách chính xác.

**II ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- GV kẻ bảng sẵn như SGK.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **A. Kiểm tra bài cũ:4p**  - GV gọi 2 HS lên bảng yêu cầu học sinh làm bài tập 1 trong VBT.  - GV nhận xét  **B. Dạy học bài mới:**  ***1. Giới thiệu bài****:*  Trong tiết học này chúng ta cùng ôn tập về các đơn vị đo khối lượng và giải các bài toán liên quan đến đơn vị đo khối lượng.  ***2. Hướng dẫn ôn tập:***  **Bài 1**:**7p**  - GV treo bảng có ghi sẵn nội dung bài tập và yêu cầu HS đọc đề bài.  ? 1kg bằng bao nhiêu hg?  ? 1kg bằng bao nhiêu yến?  - GV viết vào cột kg:1kg = 10 hg = yến  - GV yêu cầu HS làm tiếp các cột còn lại trong bảng.  - Dựa vào bảng hãy cho biết trong hai đơn vị đo khối lượng liền nhau đơn vị lớn gấp mấy lần đơn vị bé, đơn vị bé bằng mấy phần đơn vị lớn?  **Bài 2**:**(8p)***Viết số thích hợp vào chỗ chấm.*  - GV yêu cầu HS đọc đề bài và tự làm bài.  - GV gọi HS chữa bài của bạn trên bảng lớp, sau đó yêu cầu HS đổi chéo vở để kiểm tra bài của nhau.  - Yêucầu HS nêu cách đổi của phần b  Bài **3** (**7p)** >< =  - GV viết lên bảng một trường hợpvà gọi HS nêu cách làm trước lớp.  - GV hỏi: Muốn điền dấu so sánh được đúng, trước hết chúg ta cần phải làm gì?  - GV yêu cầu HS làm bài.  - GV nhận xét  Bài **4**:(**8p)**  - GV gọi HS đọc đề bài toán.  - GV yêu cầu HS tự làm bài.  - GV gọi HS nhận xét bài làm của bạn trên bảng, sau đó nhận xét và cho điểm HS.  **C. Củng cố, dặn dò:2p**  - GV tổng kết giờ học, dặn dò HS về nhà làm các bài tập trong vở bài tập.  - Chuẩn bị bài: Luyện tập. | 1 HS lên bảng làm bài.  Bài giải  Qđ từ Hà Nội đến Đà Nẵng dài là:  654 + 103 = 757 ( km )  Qđ từ Đà Nẵng đến TP HCM là:  1719 – 757 = 425 ( km )  Đáp số: 425 km  - HS đọc đề bài  + 1kg = 10 hg.  + 1kg =  yến.  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở bài tập.  - Trong hai đơn vị đo khối l­ợng liền nhau thì đơn vị lớn gấp 10 lần đơn vị bé, đơn vị bé bằng  đơn vị lớn.  - 1 HS đọc yêu cầu  - 4 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở bài tập  18 yến = 180 kg 430kg = 43 yến  200tạ = 20000kg 2500kg = 25 tạ  35 tấn = 35000kg 16000kg = 16 tấn  2 kg 326g = 2326g 4008g = 4kg8g  - Nêu yêu cầu bài tập  - HS nêu  - Để so sánh đúng chúng ta phải đổi về cùng đơn vị đo rồi mới so sánh.  - 1 HS làm bài trên bảng lớp, HS cả lớp làm bài vào vở  2kg50g < 2500g 6090kg > 6 tấn8kg  13kg85g <13kg859g tấn = 250kg  - 1 HS đọc đề bài toán tr­ước lớp.  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở bài tập.  Bài giải  Đổi 1tấn= 1000kg  Ngày thứ hai bán được số kg đường là:  300 x 2 = 600 ( kg )  Cả hai ngày bán được số kg đường là:  300 + 600 = 900 ( kg )  Ngày thứ ba bán được số kg đường là:  1000 – 900 = 100 ( kg )  Đáp số: 100 kg |

----------------------------o0o------------------------

**Lịch sử**

**PHAN BỘI CHÂU VÀ PHONG TRÀO ĐÔNG DU**

**I. MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Phan Bội Châu là nhà yêu nước tiêu biểu ở Viêt Nam đầu thế kỉ XX.

- Phong trào Đông Du là 1 phong trào yêu nước nhằm mục đích chống thực dân Pháp.

**2. Kĩ năng**

- Thuật lại phong trào Đông Du.

**3. Thái độ.**

- Yêu thích bộ môn.

**II. CHUẨN BỊ**

- Bản đồ Việt Nam.

**III. CẤC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| A. Kiểm tra bài cũ: (4’)  - Kiểm tra bài. Cuộc phản công ở kinh thành Huế.  - GV theo dõi – Nhận xét  B. Bài mới:  1. Giới thiệu bài: (1’)  - GV Nêu mục tiêu bài học và ghi đề bài lên bảng.  2. Tiến trình bài học: (28’)  Tiểu sử Phan Bội Châu.  +Phong trào Đông du diễn ra vào thời gian nào? Ai là người lãnh đạo?  ? Mục đích của phong trào là gì?  +Nhân dân trong nước, đặc biệt là các thanh niên yêu nước đã hưởng ứng phong trào Đông Du như thế nào?  +Kết quả của phong trào Đông du và ý nghĩa của phong trào này là gì?  -GV tổ chức cho HS trình bày trước lớp.  +Tại sao trong điều kiện khó khăn,thiếu thốn, nhóm thanh niên Việt Nam vẫn hăng say học tập?  +Tại sao chính phủ Nhật trục xuất Phan Bội Châu và những người du học?  **3. Củng cố -Dặn dò**: (2’)  Hệ thống bài học.  Nhận xét tết học- Dặn hs chuẩn bị bài sau. | - HS theo dõi  +Diễn ra năm 1905 do Phan Bội Châu lãnh đạo.  + Mục đích là đào tạo những người có kiến thức, yêu nước sang Nhật học. Đưa về nước hoạt động.  +Vận động được nhiều người đi học. Nhân dân nô nức đóng góp tiền của cho phong trào.  + Phong trào thất bại và tan rã. Đào tạo nhiều nhân tài cho đất nước đồng thời cổ vũ, khơi dậy lòng yêu nước của nhân dân ta.  +Vì họ có lòng yêu nước nên quyết tâm học tập để về cứu nước.  +Vì thực dân Pháp cấu kết với Nhật chống phá phong trào Đông du. |

----------------------------o0o------------------------

**Luyện từ và câu**

**MỞ RỘNG VỐN TỪ: HÒA BÌNH**

**I/ MỤC TIÊU**

1. **Kiến thức**

- Mở rộng hệ thống hóa vốn từ thuộc chủ điểm: ***Cánh chim hòa bình***.

**2. Kĩ năng**

- HS biết sử dụng các từ ngữ trong bài đã học để viết một đoạn văn miêu tả cảnh thanh bình của một miền quê hoặc thành phố.

**3. Thái độ**

- Có ý thức sử dụng đúng các từ ngữ trong chủ đề.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**.

- Bút dạ , một vài tờ phiếu to để HS làm bài tập 1, 2 .

- HS có từ điển tiếng việt.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1*. Kiểm tra bài cũ.(5’)***  - Thế nào là từ trái nghĩa? Nêu ví dụ minh họa.  - 2 HS lên bảng đặt câu với 1 cặp từ trái nghĩa trong bài tập 3.  - Nhận xét cho điểm  **2.*Bài mới.(30’)***  ***HĐ1: Giới thiệu bài.***  - GV nêu mục đích ,yêu cầu của giờ học  ***HĐ 2 : Hướng dẫn HS làm bài tập.***  **Bài 1.**  - HS đọc yêu cầu của bài tập 1và tự làm.  - GV và HS cùng chữa bài.( ý b ):Hoà bình là trạng thái không có chiến tranh.  **Bài 2.**  -Y/c HS đọc đề bài.  - GV chia lớp thành nhóm 4 và y/c làm bài.  - Cả lớp và GV cùng nhận xét và chốt lại lời giải đúng.  -Xác định từ loại và loại từ của 3 từ trên.  **Bài 3.**  -Y/c HS đọc kĩ yêu cầu của bài. Nêu các việc phải làm.  - GV gợi ý HS viết 1 đoạn văn khoảng 5 đến 7 câu.  - GV và HS cùng nhận xét và sửa chữa về cách dùng từ đặt câu của HS.  **Bài 4.**  - Từ nào dưới đây không đồng nghĩa với từ hòa bình.  ***a. thanh bình b. bình yên***  ***c. yên tĩnh d. thái bình***  b. Tìm từ trái nghĩa với hòa bình.  **3. *Củng cố dặn dò*.(5’)**  - Bài hôm nay học về chủ đề nào? Chúng ta phải làm gì để bảo vệ hoà bình, chống chiến tranh?  - GV nhận xét tiết học ,biểu dương những em học tốt.  -Y/c HS về nhà hoàn thành đoạn văn và chuẩn bị bài sau: *Từ đồng âm.* | - Từ trái nghĩa là những từ có nghĩa trái ngược nhau  - 3 HS nêu, lớp nhận xét bổ sung.  - Nêu yêu cầu bài tập.  - HS làm việc cá nhân.( Dùng từ điển để hiểu nghĩa của các từ khác).  - 2 HS đọc .Lớp theo dõi SGK.  - HS làm theo cặp dựa vào từ điển để hiểu nghĩa của các từ và đại diện viết vào phiếu to.  - HS làm việc cá nhân vào vở,  2 em làm phiếu to để chữa bài.  - Các từ đồng nghĩa với ***hòa bình*** là : ***bình yên, thanh bình, thái bình.***  - 3 từ trên là loại từ đồng nghĩa hoàn toàn và nó là tính từ.  - HS đọc yêu cầu  - HS suy nghĩ và tự trả lời.  - Đại diện vài em nêu kết quả.  +Trong các từ trên, từ không đồng nghĩa với từ hoà bình là: *yên tĩnh.*  +Từ trái nghĩa với từ hoà bình là: chiến tranh, xung đột,… |

----------------------------o0o------------------------

**Chính tả**(*nghe-viết*)

**MỘT CHUYÊN GIA MÁY XÚC**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Nghe viết đúng chính tả bài : Một chuyên gia máy xúc.

**2. Kĩ năng**

- Tiếp tục củng cố hiểu biết về mô hình cấu tạo của vần và quy tắc đánh dấu thanh trong tiếng có âm đôi uô, ua.

**3. Thái độ**

- Giáo dục HS có ý thức rèn chữ giữ vở.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

-HS vở bài tập Tiếng Việt .

-GV 2 bút dạ, 2 tờ phiếu to viết viết mô hình cấu tạo vần để GV kiểm tra và HS làm bài tập 2.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY-HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. *Kiểm tra bài cũ.(5’)***  -Y/c HS viết các tiếng ***tiến, biển, mía, bìa*** vào mô hình vần sau đó nêu quy tắc đánh dấu thanh trong từng tiếng.  **2 *Bài mới.(30’)***  ***a*** *)* ***Giới thiệu bài.*** Nêu mục đích, yêu cầu của bài.  ***b) Hướng dẫn HS nghe – viết(20’).***  - GV đọc bài viết 1 lần.  -Dáng vẻ người ngoại quốc này có gì đặc biệt?  **-** T/c cho HS luyện viết nháp từ dễ viết sai.  - GV nhắc nhở HS tư thế ngồi viết , cách cầm bút, để vở sao cho hiệu quả cao.  - GV đọc cho HS viết bài.  - GV chấm 1 số bài để chữa những lỗi sai thường mắc.  - GV nêu nhận xét chung sau khi chấm.  ***c.Hướng dẫn HS làm bài tập chính tả.(10’)***  **Bài 1**.Y/C HS đọc đề bài.  - T/c cho HS làm việc cá nhân sau đó chữa bài.  - Y/c HS nêu các tiếng chứa uô, ua và giải thích cách ghi dấu thanh.  - GV chốt lại cách ghi dấu thanh trong tiếng có các vần đó.  **Bài 2**.  - HS đọc yêu cầu của bài.  - Y/c HS tự hoàn thành các thành ngữ.  - Yêu cầu HS phải ghi nhớ mô hình cấu tạo vần và cách ghi dấu thanh trong tiếng có nguyên âm đôi uô và ua.  **3. *Củng cố dặn dò.(5’)***  -Nhận xét tiết học ,biểu dương những em HS học tập tốt.  - Y/c về nhà tiếp tục rèn chữ viết, ghi nhớ mô hình vần | -Làm việc cả lớp, 3HS nêu, lớp nhận xét.  - Lớp theo dõi.  +Cao lớn, mái tóc vàng óng, ửng lên như một mảng nắng,….  - HS làm việc cá nhân: Khung cửa, buồng máy, ngoại quốc, công trường, chất phác,…  - HS ngồi viết bài vào vở.  - HS soát lỗi , đổi vở để soát lỗi cho nhau.  - 1HS đọc, lớp theo dõi.  - HS viết vào mô hình và nhận xét.  + Các tiếng chứa ua***: của, múa***  + Các tiếng chứa uô : ***cuốn, cuộc, buôn, muôn***  -Trong các tiếng chứa ua: Dấu thanh đặt ở chữ cái đầu của âm chính ua là u.  -Trong các tiếng chứa uô: Dấu thanh đặt ở chữ cái thứ hai của âm chính uô là ô  - 2 HS đọc yêu cầu của bài.  - 3HS nối tiếp nhau đọc các thành ngữ và giải nghĩa.  + ***Muôn*** người như một : ý nói đoàn kết một lòng.  + Chậm như ***rùa*** : quá chậm chạp  + Ngang như ***cua.***  + Cày sâu ***cuốc*** bẫm. |

----------------------------o0o------------------------

**Ngày soạn: 28. 9. 2017**

**Ngày giảng: Thứ tư ngày 04 tháng 10 năm 2017**

**Tập đọc**

Ê- mi - li, con...

*( trích)*

**I / MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Hiểu nội dung, ý nghĩa của bài thơ: Ca ngợi hành động dũng cảm của một công dân Mỹ, dám tự thiêu để phản đối chiến tranh xâm lược ở Việt Nam.

**2. Kĩ năng**

- Đọc trôi chảy lưu loát toàn bài; đọc đúng các tên riêng nước ngoài, nghỉ hơi đúng giữa các cụm từ, các dòng thơ trong bài viết theo thể tự do. Biết đọc diễn cảm bài thơ với giọng trầm lắng.

- HS học thuộc lòng khổ 3 và 4 của bài thơ.

**3. Thái độ**

- Giáo dục HS biết đoàn kết, chống lại chiến tranh, yêu cuộc sống hòa bình.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**.

- Tranh ảnh 1 số cảnh đau thương mà đế quốc Mỹ đã gây ra trên đất nước Việt Nam.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY -HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1. *Kiểm tra bài cũ****.(5’)*  - Yêu cầu HS đọc bài: Một chuyên gia máy xúc và trả lời câu hỏi 3,4 SGK.  - Nhận xét tuyên dương.  **2*. Bài mới.****(30’)*  ***a) Giới thiệu bài.***  -GV nêu mục đích yêu cầu của tiết học**.**  ***b) Hướng dẫn HS luyện đọc*** (10’)  - Y/c 1 HSG đọc bài đọc cả phần giới thiệu.  - GV ghi tên riêng phiên âm để HS luyện đọc, chia bài thành 4 đọan theo 4 khổ thơ và yêu cầu HS đọc nối tiếp.  - GV kết hợp sửa chữa lỗi phát âm, ngắt nghỉ hơi chưa đúng, cách đọc của mỗi khổ thơ.  -Yêu cầu HS đọc nối tiếp đoạn L2, GV kết hợp giúp HS hiểu nghĩa 1 số từ khó trong phần giải thích SGK.  - Y/c HS luyện đọc theo cặp cho nhau nghe.( chú ý thể hiện giọng đọc cho phù hợp với từng khổ thơ.)  - GV đọc diễn cảm toàn bộ bài thơ.  ***c) Hướng dẫn tìm hiểu bài.(12’)***  -Đọc diễn cảm khổ thơ 1 để thể hiện tâm trạng của chú Mo- ri- xơn và bé Ê- mi- li.  +Trong khổ thơ nói đến mấy nhân vật? Là những nhân vật nào?  +Tâm trạng của 2 cha con như thế nào?  +Đoạn 1 cho ta biết điều gì?  -Đọc thầm đoạn 2 và trả lời câu hỏi:  + Vì sao Mo-ri-xơn lên án cuộc chiến tranh xâm lược Mĩ?  +Chi tiết nào trong khổ thơ cho thấy tội ác chồng chất của Mĩ?  + Em có nhận xét gì về cách dùng từ và nhịp thơ của tác giả?  +Nêu ý 2 của bài?  -Đọc thầm đoạn 3-4 và trả lời câu hỏi:  + Chú Mo-ri-xơn nói với con điều gì khi từ biệt?  +Vì sao chú nói: “Cha đi vui” ?  +Câu thơ: “Ta đốt thân ta….Sự thật” Thể hiện mong muốn gì của chú Mo- ri- xơn?  +Việc làm của chú Mo-ri-xơn thể hiện điều gì?  - ? Bài thơ muốn nói với em điều gì?  -GV chốt lại và ghi bảng nội dung chính của bài thơ.  ***d) Hướng dẫn đọc diễn cảm.(8’)***  -Nêu giọng đọc của từng khổ thơ?  - GV mời 4 em đọc lại bài thơ.  - GV uốn nắn sửa chữa giúp HS đọc đúng giọng của từng khổ và từng nhân vật.  -Tổ chức cho HS thi đọc diễn cảm và học thuộc lòng khổ 3, 4.  - GV và hS cùng nhận xét đánh giá và chọn bạn đọc hay.  **3 *. Củng cố dặn dò.(5’)***  - Y/c nhắc lại nội dung chính của bài.  - Liên hệ giáo dục: Nếu được nói một câu em sẽ nói gì với chú Mo- ri- xơn.  - GV nhận xét chung tiết học.  - Dặn HS học thuộc bài và chuẩn bị bài sau: ***Sự sụp đổ củachế độ A- pác - thai.*** | -2 HS đọc kết hợp trả lời câu hỏi.  - 1 HS giỏi đọc ,lớp theo dõi.  - 4 HS đọc ,mỗi em 1 khổ thơ.  - 4 HS đọc, mỗi em đọc 1 đoạn, lớp theo dõi và nhận xét .  - HS đọc nối tiếp đọc kết hợp giải nghĩa 1 số từ ngữ khó trong sách.  - Luyện đọc theo cặp ( Đọc lặp lại để mỗi em được đọc 1lần toàn bài.)  -HS thảo luậnvà trả lời câu hỏi. lớp nhận xét bổ sung.  +2 nhân vật: Chú Mo-ri- xơn và bé Ê- mi- li.  - Giọng chú Mo- ri- xơn: Trang nghiêm, nén xúc động.  - Giọng bé Ê-mi- li: Ngây thơ, hồn nhiên.  +Lời cha sắp vĩnh biệt vợ con để ra đi mãi mãi – Con ngây thơ, hồn nhiên.  \****ý 1:Tâm trạng của hai cha con.***  +Vì đó là cuộc chiến tranh phi nghĩa- không "nhân danh ai"và vô nhân đạo.  +Đem B52, na- pan, hơi độc để đốt bệnh viện, trường học,giết trẻ em, giết cánh đồng, dòng sông…  +Sử dụng biện pháp liệt kê, nhịp thơ trải dài, và từ “giết” được lặp lại nhiều lần đầy căm hờn, đau thương.  ***\*ý 2: Tội ác chồng chất của đế quốc Mĩ.***  ***+*** Chú nói trời sắp tối, không bế Ê-mi-li về được........  +Chú muốn động viên vợ con bớt đau buồn bởi chú ra đi thanh thản và tự nguyện.  +Mong muốn ngọn lửa mình đốt lên sẽ thức tỉnh mọi người, làm mọi người lần ra sự thật…  ***\*ý 3***: ***Niềm mong ước cao đẹp của chú Mo-ri xơn.***  \****ý chính***: Ca ngợi hành động dũng cảm, cao thượng vì đại nghĩa của một công dân nước Mĩ.  +Khổ1:Trang nghiêm, xúc động  +Khổ2: Phẫn nộ, đau thương  +Khổ3: Yêu thương, nghẹn ngào.  +Khổ 4: Xúc động gợi cảm giác thiêng liêng.  - 3HS đọc -HS chọn đoạn và đọc.  - HS luyện đọc diễn cảm cá nhân.Cử đại diện thi đọc. |

----------------------------o0o------------------------

**Toán**

**LUYỆN TẬP**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Giúp HS luyện tập củng cố các đơn vị đo độ dài, đo khối lượng và các đơn vị đo diện tích đã học.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng : + Tính diện tích của hình chữ nhật, hình vuông.

+ Tính toán trên các số đo độ dài, đo khối lượng và giải các bài toán có liên quan.Biết cách vẽ hình chữ nhật theo điều kiện cho trước.

**3. Thái độ**

- Thích giải các bài toán liên quan đến chuyển đổi đơn vị đo và tính diện tích.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- SGK, VBT, Bảng con

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **A. Kiểm tra bài cũ (4p)**  - GV gọi 2 HS làm BT 2 SGK.  - GV nhận xét và tuyên dương HS.  **B.Dạy học bài mới:**  ***1. Giới thiệu bài:***  Trong tiết học này chúng ta cùng luyện tập về giải các bài toán với các đơn vị đo.  ***2. H­ướng dẫn luyện tập***  **Bài 1:** 7p  - GV yêu cầu HS đọc đề bài trư­ớc lớp.  - GV yêu cầu HS tự làm bài, sau đó đi hư­ớng dẫn các HS kém bằng hệ thống câu hỏi:  ? Bài toán thuộc dạng toán nào?  - GV chữa bài trên bảng.  **Bài 2 :** 8p  - GV yêu cầu HS đọc đề và tự làm vào vở bài tập  - GV gọi HS chữa bài của bạn trên bảng lớp, sau đó yêu cầu HS đổi chéo vở để kiểm tra bài của nhau.  **Bài 3 :** 8p  - GV cho HS quan sát hình và hỏi :  ?Mảnh đất đư­ợc tạo bởi các mảnh có kích thư­ớc , hình dạng như­ thế nào?  ?Hãy so sánh diện tích của mảnh đất với tổng diện tích của hai hình đó?  - GV yêu cầu HS làm bài.  - GV nhận xét  **Bài 4 :**7p  - GV yêu cầu HS quan sát sau đó hỏi: Hình chữ nhật ABCD có kích th­ước là bao nhiêu ? diện tích của hình là bao nhiêu xăng ti mét vuông?  - Vậy chúng ta phải vẽ các hình chữ nhật như­ thế nào?  - GV tổ chức cho các nhóm HS thi vẽ .  - GV cho các nhóm HS nêu các vẽ của mình.  - GV nhận xét các cách của HS đ­ưa ra, sau đó tuyên dư­ơng nhóm thắng cuộc.  **C. Củng cố, dặn dò:** 2p  - GV tổng kết tiết học  - Chuẩn bị bài sau | - 2 HS lên bảng làm bài, HS d­ới lớp theo dõi và nhận xét.  - HS đọc đề bài.  - 1 HS lên bảng làm bài, HS cả lớp làm bài vào vở bài tập.  Bài giải  Đổi: 1tấn 300kg = 1300kg  2tấn 700kg = 2700kg  Số giấy vụ cả 2 trường thu được là:  1300 + 2700 = 4000 ( kg )  Đổi 4000kg = 4 tấn  4 tấn gấp 2 tấn số lần là:  4 : 2 = 2 (lần)  4 tấn giấy vụn sản xuất được số vở là:  50 000 x 2 = 100 000 ( cuốn )  Đáp số: 100 000 cuốn  - 1 HS đọc yêu cầu của bài  HS làm -1HS lên bảng  Bài giải  Đổi: 120 kg = 120 000g  Đà điểu nặng gấp chim sâu số lần là:  120 000 : 60 = 2000 ( lần )  Đáp số: 2000 lần  - Đọc bài toán  - Mảnh đất đ­ược tạo bởi 2 hình : Hình chữ nhật ABD,hình chữ nhật MNPQ  - Diện tích mảnh đất bằng tổng diện tích hai hình.  Bài giải:  Diện tích HCN BCDA là:  14 x 6 = 84 ( m )  Diện tớch hỡnh vuụng CEMN là:  7 x 7 = 49 ( m )  Diện tích mảnh đất là:  84 + 49 = 133 ( m2 )  Đáp số: 133 m2  -Nêu yêu cầu bài tập.  - Hình chữ nhật ABCD có chiều dài 4cm, chiều rộng 3cm.  Diện tích của hình ABCD là:  4 x 3 = 12 ( cm2 )  - Vẽ các hình chữ nhật có kích thư­ớc khác nhau nh­ưng có cùng diện tích là 12 cm.  - HS chia thành các nhóm tìm cách vẽ  - Có 2 cách vẽ :  Chiều rộng 1cm, chiều dài 12cm.  Chiều rộng 2cm, chiều dài 6cm. |

----------------------------o0o------------------------

**Khoa học**

**THỰC HÀNH : NÓI KHÔNG VỚI CHẤT GÂY NGHIỆN.**

**I. MỤC TIÊU.**

**1.Kiến thức**:

- Xử lí các thông tin về tác hại của rượu, bia, thuốc lá, ma tuý và trình bày

các thông tin đó.

**2.Kĩ năng**.

- Thực hiện kĩ năng từ chối không sử dụng chất gây nghiện

**3.Thái độ**.

- Có ý thức phòng tránh không sử dụng chất gây nghiện có hại cho cơ thể.

**II. CHUẨN BỊ**

- Hình 20, 21,22,23 SGK.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của gv | | HĐ của hs |
|  | A. Bài cũ.  B. Bài mới.  Giới thiệu ghi đầu bài lên bảng.  **1. HĐ1. Thực hành xử lí thông tin.**  Yêu cầu học sinh đọc thông tin sgk.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | |  | Tác hại  của thuốc lá | Tác hại  của rượu, bia | Tác hại  của ma tuý | | Đối với người sử dụng | X | X | X | | Đối với người xung quanh | X | X | X |   Thuốc lá, bia rượu, ma tuý có ảnh hưởng rất lớn tới người dùng và mọi người xung quanh.  KL: SGK T21.  **2. HĐ2. Bốc thăm trả lời câu hỏi.**  Tổ chức hướng dẫn.  Có 3 hộp phiếu.  Hộp 1: Đựng câu hỏi liên quan tới thuốc lá.  Hộp 2: Đựng câu hỏi liên quan tới rượu bia.  Hộp 3: Đựng câu hỏi liên quan tới ma tuý.  Gv là ban giám khảo trò chơi.  Theo dõi ghi điểm cho mỗi nhóm  Công bố kết quả điểm trung bình của 3 lượt chơi. Đội có điểm trung bình lớn hơn thì thắng cuộc  **3. Củng cố dặn dò**  Nhận xét giờ học chuẩn bị cho giờ học sau. | Theo dõi lắng nghe  Đọc thông tin sgk.  Làm việc cá nhân.  Điền vào bảng thông tin.  Trình bày ý kiến của mình.  Đọc KL sgk  Lắng nghe hướng dẫn.  Cử 3-5 bạn 1 nhóm tham gia vào trò chơi.  Theo dõi kết quả. |

----------------------------o0o------------------------

**Ngày soạn: 28. 9.2017**

**Ngày giảng: Thứ năm ngày 05 tháng 10 năm 2017**

**Tập làm văn**

**LUYỆN TẬP LÀM BÁO CÁO THỐNG KÊ**

**I/MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Biết trình bày kết quả thống kê theo biểu bảng.

**2. Kĩ năng**

- Biết lập bảng thống kê theo yêu cầu.

**3. Thái độ**

- Qua bảng thống kê kết quả học tập, HS có ý thức tích cực tự giác học tập.

**\*/ CÁC KĨ NĂNG SỐNG CƠ BẢN CẦN GIÁO DỤC CHO HỌC SINH:**

* Tìm kiếm và xử lí thông tin.
* Hợp tác ( cùng tìm kiếm số liệu, thông tin).
* Thuyết trình kết quả tự tin.

**II/CHUẨN BỊ**

- Phiếu ghi sẵn bảng thống kê

- Phiếu ghi điểm của từng HS

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| ***1/ Bài cũ: 5’***  -Nêu tác dụng của việc lập bảng thống kê?  ***2/Bài mới :30’***  *a****/Giới thiệu bài:*** Các em đã được làm quen với bảng số liệu, cùng lập bảng thống kê về số học sinh của tổ. Tiết học hôm nay các em cùng lập bảng thống kê kết quả học tập của mình và các thành viên trong tổ.  ***b/ Hướng dẫn làm bài tập:***  **Bài 1:**  - HS đọc y/c bài tập  - Đây chỉ là thống kê kết quả học tập trong tháng, không cần lập bảng, chỉ cần viết theo hàng ngang.  - Cả lớp làm bài vào vở- trình bày kết quả.  +Em có nhận xét gì vể kết quả học tập của mình?  **Bài 2:**  - HS đọc y/c bài tập  - Làm bài theo nhóm lớn  - Tự trao đổi và lập bảng thống kê kết quả học tập của tổ.  +Em có nhận xét gì về kết quả học tập của tổ 1, 2?  +Trong tổ 1 bạn nào tiến bộ nhất? Bạn nào chưa tiến bộ?  3. ***Củng cố-Dặn dò***  -Bảng thống kê trên có tác dụng gì?  -Về nhà hoàn thành bài tập, đưa bảng thống kê cho gia đình xem.  - Chuẩn bị: *Tiết sau trả bài tả cảnh* | - 1 HS đọc yêu cầu  - Thống kê kết quả học tập trong tháng của em theo y/c sau:  VD: Điểm tháng 9 của Ngô Văn Tùng  - Số điểm dưới 5 : 1  - Số điểm từ 5 đến 6: 2  - Số điểm từ 7đến 8 : 6  - Số điểm từ 9 đến 10: 3  +HS dựa vào số điểm đã đạt nêu nhận xét.  -Nêu yêu cầu bài tập  - Làm bài   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | Stt | Họ và tên | Số điểm | | | | | 0-4 | 5-6 | 7-8 | 9-10 | | 1 | Huyền | 0 | 2 | 6 | 1 | | 2 | Tuấn | 0 | 5 | 5 | 1 | | 3 | Thảo | 0 | 2 | 5 | 0 | | 4 | Trinh | 0 | 3 | 5 | 2 | | 5 | L. Vũ | 0 | 0 | 6 | 4 | | 6 | Trang | 0 | 4 | 1 | 0 | |  | **Tổng cộng** | 0 | 16 | 28 | 8 |     +Dựa vào bảng thống kê trả lời.  +Bạn L. Vũ , Bạn Tuấn chưa tiến bộ. |

----------------------------o0o------------------------

**Toán**

**ĐỀ-CA-MÉT VUÔNG. HÉC-TÔ-MÉT VUÔNG**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Giúp HS hình thành biểu tượng ban đầu về đề - ca mét vuông, héc tô mét vuông.

- Biết đọc, biết viết các số đo diện tích theo đơn vị đề - ca - mét vuông, héc tô mét vuông.

- Nắm được mối quan hệ giữa đề - ca - mét vuông và mét vuông, giữa héc tô- mét vuông và đề- ca- mét vuông.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng: chuyển đổi đơn vị đo diện tích ( trường hợp đơn giản ).

**3. Thái độ**

- Thích chuyển đổi các đơn vị đo.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- GV chuẩn bị hình vẽ biểu diễn hình vuông có cạnh dài 1 dam, 1 hm ( thu nhỏ)

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **A.Kiểm tra bài cũ:4p**  - GV gọi 2 HS lên bảng yêu cầu học sinh làm các bài tập 2, 3 trong vở bài tập.  - GV nhận xét và tuyên dương HS.  **B.Dạy học bài mới:**  ***1. Giới thiệu bài:*1p**  - GVyêu cầu HS nêu các đơn vị đo diện tích đã học.  Trong thực tế, để thuận tiện người ta phải sử dụng các đơn vị đo lớn hơn. đề-ca-mét vuông, héc-tô-mét vuông.  ***2. Giới thiệu đơn vị đo diện tích đề-ca-mét vuông.*7p**  ***a****) Hình thành biểu tượng về đề-ca-mét vuông*  - GV treo bảng hình như SGK (chưa chia ô)  - Hình vuông có cạnh dài 1dam, em hãy tính diện tích của hình vuông.  - GV giới thiệu:1dam x1dam=1 dam2, đề-ca-mét vuông và diện tích của hình vuông cạnh dài 1dam. Viết tắt là: dam2.  ***b)*** *Tìm mối quan hệ giữa dam2 và m2.*  ?Một dam bằng bao nhiêu mét?  - Hãy chia cạnh hình vuông 1dam thành 10 phần bằng nhau,sau đó nối các điểm để tạo thành các hình vuông nhỏ.  ? Chia hình vuông lớn cạnh 1dam được tất cả bao nhiêu hình vuông nhỏ có cạnh 1m?  ? 100 hình vuông nhỏ có diện tích là bao nhiêu mét vuông?  ? Vậy 1 dam2 bằng bao nhiêu mét vuông?  ***3.Giới thiệu đơn vị đo diện tích héc-t****ô-mét vuông.***7p**  - GV hình thành biểu tượng về héc-tô-mét vuông.  -GV treo bảng hình biểu diễn như SGK, và tiến hành tương tự như phần 2.2.  - Héc-tô-mét vuông. Viết tắt là : hm2.  + 1 hm2 = 100 dam2  ?Héc-tô-mét vuông gấp bao nhiêu lần dam2  *4****. Luyện tập - thực hành***:  **Bài 1**:5p  - GV viết các số đo diện tích lên bảng và yêu cầu HS đọc.  **Bài 2** (5’) Viết các số đo diện tích.  -GVtổ chức cho HS làm ,2HS lên bảng  - GV chữa bài của HS trên bảng.  **Bài 3:** (6p)GT: bài 3 chỉ làm phần a cột 1.  - GV yêu cầu HS đọc đề bài, sau đó hỏi:  Bài tập yêu cầu chúng ta làm gì?  **-** Gọi 1 HS làm mẫu với số đo đầu tiên,sau đó cho HS làm bài.  -Gọi HS chữa miệng các phần còn lại.  **C.Củng cố, dặn dò:2p**  - Tổng kết tiết học, dặn dò HS  - Chuẩn bị bài: Mi-li-mét vuông, bảng đơn vị đo diện tích. | - 2 HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi và nhận xét.  - Học sinh nêu: cm, mm, dm, m.  - HS quan sát.  1dam x 1dam = 1 dam2  -HS viết : dam2  - HS đọc : Đề-ca-mét vuông.  1dam = 10m  - HS thực hiện thao tác chia hình vuông thành 100 hình vuông nhỏ cạnh 1m.  + Được tất cả: 10 x10 = 100 ( hình)  + 100 hình vuông nhỏ có diện tích là:  1 x 100 = 100 ( m2 )  + 1 dam2 = 100 m2  - Đề-ca-mét vuông gấp 100 lần mét vuông  - HS tính : 1hm x 1hm = 1 hm2  - HS viết và 1 hm2 = 100 dam2.  + Héc-tô-mét vuông gấp 100 lần đề-ca-mét vuông.  - Hs nêu yêu cầu bài tập  - HS lần lượt đọc các số đo diện tích trước lớp.  + Một trăm linh năm đề-ca-mét vuông.  + Ba mươi hai nghìn sáu trăm đề-ca-mét vuông  + Bốn trăm chín mươi hai héc-tô-mét vuông.  - Nêu yêu cầu bài tập.  - 2 HS lên bảng viết , HS dưới lớp viết vào vở.  a, 271dam2  b, 18 954 dam2  c, 603 hm2  d, 34 620 hm2  -Nêu yêu cầu bài tập.  -Bài tập yêu cầu chúng ta viết các số đo có hai đơn vị dưới dạng số đo có 1 đơn vị là dam2  2 dam2 = ... m2  Ta có 1 dam2 = 100 m2  Vậy 2 dam2 = 200 m2  + 30 hm2 = 3000dam2  - HS chữa bài của bạn, kiểm tra lại bài mình. |

----------------------------o0o------------------------

**Luyện từ và câu**

**TỪ ĐỒNG ÂM**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Hiểu thế nào là từ đồng âm.

- Phân biệt được nghĩa của các từ đồng âm.

**2. Kĩ năng**

- Nhận diện được từ đồng âm trong câu, trong đoạn, trong lời nói hàng ngày.

**3. Thái độ**

**-** Yêu thích môn học, thích các câu đố có từ đồng âm.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

-Từ điển HS, tranh ảnh về 1 số đồ dùng, hiện tượng có tên gọi giống nhau.

**III/. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1*. Kiểm tra bài cũ.(5’)***  - Thế nào là từ trái nghĩa? Nêu ví dụ minh họa.  - Nhận xét  **2.*Bài mới.(30’)***  ***HĐ1: Giới thiệu bài.***  - GV nêu mục đích ,yêu cầu của giờ học  ***HĐ 2: Nhận xét:***  **Bài tập 1**.  - HS đọc yêu cầu của bài tập 1  - GV ghi các câu lên bảng:  +Em có nhận xét gì về 2 câu trên?  +Nêu nghĩa của mỗi từ **câu** trong 2 câu trên?  +Con có nhận xát gì về cách phát âm và nghĩa 2 từ **câu** trên?  +Con hiểu thế nào là từ đồng âm?  + Cho ví dụ về từ đồng âm?  ***HĐ 3*: *Ghi nhớ***- SGK- 51  ***HĐ 4: Luyện tập.***  **Bài tập 1**.  -Y/c HS đọc kĩ yêu cầu của bài.Nêu các việc phải làm.  -Trao đổi theo cặp- Xác định nghĩa của từng cặp từ.  - Đại diện các cặp nêu kết quả thảo luận.  - Mỗi từ trên thuộc từ loại nào?  **Bài tập 2 .**  - HS đọc y/c – quan sát mẫu – tự làm bài- nêu kết quả.  **Bài tập 3.**  -Trao đổi theo nhóm bàn để tìm câu trả lời.  + Vì sao Nam tưởng ba mình làm việc ở ngân hàng?  ***3. Củng cố dặn dò.(5’)***  - Thế nào là từ đồng âm? Cho ví dụ?  - GV nhận xét tiết học ,biểu dương những em học tốt.  -Y/c HS về nhà hoàn thành bài tập và chuẩn bị bài sau: Dùng từ đồng âm để chơi chữ. | - Từ trái nghĩa là từ có nghĩa trái ngược nhau.  - đen/ trắng, buồn/ vui, giàu/ nghèo...  - 3 HS nêu, lớp nhận xét bổ sung.  a. Ông ngồi **câu** cá.  b. Đoạn văn này có 5 **câu.**  +Hai câu trên đều là câu kể. Mỗi câu có 1 từ **câu.**  +Từ **câu** trong câu a là bắt cá, tôm = móc nhỏ buộc ở đầu sợi dây. Từ **câu** trong câu b là đơn vị của lời nói diễn đạt 1 ý trọn vẹn….  +Phát âm giống nhau, nghĩa khác nhau.  +Là những từ phát âm giống nhau nhưng khác hẳn nhau về nghĩa.  - bàn bạc- cái bàn  - lá cờ- bàn cờ.  +HS đọc ghi nhớ trong SGK  - HS làm việc cặp đôi.( Dùng từ điển để hiểu nghĩa của các từ ).  a. Cánh **đồng**- tượng **đồng**- một nghìn **đồng.**  b. Hòn **đá- đá** bóng.  c. **Ba** má- **ba** tuổi.  - 2 HS đọc .Lớp theo dõi SGK.  -Đặt câu để phân biệt các từ đồng âm: **bàn, cờ, nước**.  -HS đọc nội dung, yêu cầu của bài tập.  + Vì Nam nhầm lẫn nghĩa của 2 từ đồng âm là **tiền tiêu**  -Tiền tiêu: Là tiền để tiêu.  - tiền tiêu: Là vị trí quan trọng nơi có bố trí canh gác ở phía trước khu vực trú quân hướng về phía địch. |

----------------------------o0o------------------------

**Khoa học**

**THỰC HÀNH: NÓI KHÔNG VỚI CHẤT GÂY NGHIỆN.** (Tiếp theo)

**I. MỤC TIÊU**

**1.Kiến thức**:

- Xử lí các thông tin về tác hại của rượu, bia, thuốc lá, ma tuý và trình bày các thông tin đó.

**2.Kĩ năng**.

- Thực hiện kĩ năng từ chối không sử dụng chất gây nghiện

**3.Thái độ**.

- Có ý thức phòng tránh không sử dụng chất gây nghiện có hại cho cơ thể.

**II.Đồ dùng**:

- Ghế, khăn.

**III.Các hoạt động dạy học**.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Hoạt động của gv | | HĐ của hs |
|  | A. Bài cũ.  B. Bài mới.  Giới thiệu ghi đầu bài lên bảng.  ***1. Trò chơi. Chiếc ghế nguy hiểm.***  B1. Tổ chức và hướng dẫn.  Đây là chiếc ghế rất nguy hiểm vì nó đã nhiễm điện cao thế ai chạm vào nó sẽ bị điện giật chết ai tiếp xúc với người chạm vào ghế cũng sẽ bị điện giật. Các em chú ý khi đi vào trong lớp không được chạm vào ghế.  B2. Yêu cầu học sinh ra ngoài hành lang của lớp.  ( Để chiếc ghế ngay giữa cửa ra vào lớp và yêu cầu cả lớp đi vào)  B3. Thảo luận: Em cảm thấy gì khi đi qua chiếc ghế?  Tại sao khi đi qua chiếc ghế các bạn lại rất thận trọng để không chạm vào ghế?  Tại sao có bạn lại đẩy bạn khác vào chiếc ghế nhiễm điện?  KL: SGK T 52.  ***2. Đóng vai***  Chia 2 nhóm thảo luận tình huống.  Tình huống1: Chá và Cơ là hai bạn thân một hôm Chá nói với Cơ là mình đã tập thử hút thuốc và có cảm giác thích thú Chá cố rủ Cơ cùng hút thuốc với mình  Nếu là Cơ em sẽ ứng xử thế nào?  Tình huống 2 ( Sử dụng bia, rượu)  Tình huống 3 ( Sử dụng ma tuý)  Giáo viên theo dõi  KL: mỗi chúng ta đếu có quyền từ chối, quyền tự bảo vệ được bảo vệ. Đồng thời cũng phải tôn trọng những quyền đó của người khác. Mỗi người có cách từ chối riêng nhưng cái đích đạt được vẫn là “Nói không với các chất gây nghiện”  ***3. Củng cố dặn dò***  Nhận xét giờ học chuẩn bị cho giờ học sau.  Tuyên dương học sinh. | Lắng nghe.  Nghe g. viên phổ biến trò chơi.  Ra ngoài hành lang.  Thảo luận câu hỏi  Trình bày ý kiến  Thảo luận phân vai đóng vai tình huống.  Thực hành đóng vai từng tình huống  Theo dõi bổ xung ý kiến cho bạn  Nghe |

----------------------------o0o------------------------

**Ngày soạn: 28. 9. 2017**

**Ngày giảng: Thứ 6 ngày 06 tháng 10 năm 2017**

**Tập làm văn**

**TRẢ BÀI VĂN TẢ CẢNH**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Hiểu được yêu cầu của bài văn tả cảnh.

- Hiểu được nhận xét chung của giáo viên và kết quả bài viết của các bạn để liên hệ với bài làm của mình.

**2. Kĩ năng**

- Biết sửa lỗi, dùng từ, ngữ pháp, diễn đạt, chính tả, bố cục bài làm của mình và của các bạn. Viết được một đoạn cho hay hơn.

**3. Thái độ**

- Có ý thức, tự giác trong việc học văn để đạt kết quả tốt.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

-GV : Bảng phụ viết 1 số lỗi điển hình mà HS mắc trong bài.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1*. Kiểm tra bài cũ.(5’)***  **-** Gv nhận xét 1 số bảng thống kê bài làm của HS ở giờ trước.  **2.*Bài mới.(30’)***  ***a)Giới thiệu bài.***  -GV nêu mục đích ,yêu cầu của giờ học  ***b) Nhận xét chung và hướng dẫn HS chữa một số lỗi điển hình.***  - GV chép 3 đề như sách giáo khoa lên bảng.  - Nêu nhận xét chung về bài làm của HS .  -GV đưa ra bảng phụ ghi lỗi và yêu cầu HS lên bảng chữa lần lượt các lỗi.  ***c )Trả bài và hướng dẫn HS chữa bài.***  - Gv trả bài cho HS và hướng dẫn các em chữa lỗi theo trình tự sau.  \* Sửa lỗi trong bài của mình.  + Đọc lại bài của mình và tự sửa.  \* Học tập những đoạn văn hay, bài văn hay của bạn.  + GV đọc những bài văn hay của HS .  + HS trao đổi thảo luận dưới sự hướng dẫn của GV để tìm ra cái hay,cái đáng học của đoạn văn , bài văn.  \* Tự viết lại một đoạn văn trong bài và trình bày.  **3*. Củng cố , dặn dò.(5’)***  - Nêu bố cục của bài văn tả cảnh?  - GV nhận xét tiết học biểu dương những em viết bài đạt điểm cao, những em đã tham gia chữa lỗi tốt.  -Y/c HS chưa đạt về nhà tiếp tục ôn văn tả cảnh và viết lại bài.  - Dặn HS chuẩn bị bài tuần sau: *Luyện tập làm đơn.* | a. Lỗi về chính tả: **chĩu** quả, giọt **xương, xắ**p xếp, **chú** mưa,…  b.Lỗi về dùng từ:  Gà mẹ dẫn đàn con ra vườn **đào** giun.  c. Lỗi về đặt câu:  Thấy không khí trong lành.( thiếu chủ ngữ)  HS làm việc cá nhân.  - HS hoạt động cả lớp. |

----------------------------o0o------------------------

**Toán**

**MI-LI-MÉT VUÔNG. BẢNG ĐƠN VỊ ĐO DIỆN TÍCH**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Giúp HS biết tên gọi, độ lớn của mi- li- mét vuông. Quan hệ giữa mi- li- mét vuông và xăng- ti- mét vuông.

- Biết tên gọi, kí hiệu, thứ tự, mối quan hệ của các đơn vị đo diện tích trong bảng đo diện tích.

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng: Chuyển đổi đơn vị đo diện tích từ đơn vị này sang đơn vị kia.

**3. Thái độ**

- Yêu thích môn học.

**\* ĐCNDDH:** Chỉ yêu cầu làm bài tập 3a cột 1.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

- Gv chuẩn bị hình vẽ biểu diễn hình vuông có cạnh dài 1 cm phóng to ở SGK.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **A. Kiểm tra bài cũ (4p)**  - GV gọi 2 HS lên bảng yêu cầu học sinh làm các bài tập 1 ,2 trong SGK.  - GV nhận xét và tuyên dương HS.  **B. Dạy học bài mới:**  ***1. Giới thiệu bài:***  - Hôm nay chúng ta cùng học một đơn vị đo nhỏ hơn cm2 , cùng ôn lại các đơn vị đo khác.  ***2. Giới thiệu đơn vị đo diện tích mi-li-mét vuông.(*8p)**  **a**) **Hình thành biểu tượng về mi-li-mét vuông**  - Hãy nêu các đơn vị đo diện tích mà em đã được học.  - GV treo bảng hình vuông minh hoạ như SGK và chỉ cho HS thấy:  ? Hình vuông có cạnh dài 1mm, em hãy tính diện tích của hình vuông này?  ? Dựa vào các đơn vị đo đã học, em hãy cho biết mi-li-mét vuông là gì?  ? Em hãy nêu cách kí hiệu của mi-li-mét vuông?  ***b****) Tìm mối quan hệ giữa mm22 và cm2.*  ?Diện tích của hình vuông có cạnh dài 1 cm gấp bao nhiêu lần diện tích hình vuông có cạnh 1 mm?  ?Vậy 1 cm2 bằng bao nhiêu mm2 ?  ?Vậy 1 mm2 bằng bao nhiêu phần của cm?  ***3. Bảng đơn vị đo diện tích (*7p)**  - GV treo bảng phụ có ghi sẵn các cột như SGK.  ? Em hãy nêu các đơn vị đo diện tích từ bé đến lớn.  ? 1 m2 bằng bao nhiêu dm2 ?  ? 1m2 bằng mấy phần của dam2 ?  - GV yêu cầu HS làm tương tự với các cột khác để hoàn thành bảng.  ?Hai đơn vị đo diện tích liền nhau thì hơn kém nhau bao nhiêu lần?  **4. Thực hành**  **Bài 1**:Đọc, viết các số đo (8p)  GV treo bảng phụ,yêu cầu HS làm cá nhân  **Bài 2**: Viết số thích hợp vào chỗ chấm (8p)  - GV yêu cầu HS đọc đề bài, sau đó hướng dẫn HS 2 phép đổi để làm mẫu.  + Đổi từ đơn vị lớn ra đơn vị bé  7 cm2 = 7 00 m m2.  +Đổi từ đơn vị bé ra đơn vị lớn  200mm2 = 2cm2.  - Đổi từ đv đơn ra đơn vị phức và ngược lại  GV chữa bài trên bảng lớp, sau đó nhận xét.  **C. Củng cố, dặn dò:** (**2p)**  - GV tổng kết tiết học, dặn dò HS về nhà học bài và làm các bài tập trong SGK.  - Chuẩn bị bài: Luyện tập. | - 2 HS lên bảng làm bài, HS dưới lớp theo dõi và nhận xét.  - HS nghe để xác định nhiệm vụ của tiết học  - HS nêu : cm2 , dm2 , m2, dam2, hm2, km2.  - Diện tích : 1mm x1mm = 1 mm2.  - Mi-li-mét vuông là diện tích của hình vuông có cạnh dài 1mm.  - HS nêu : mm2  - HS tính và nêu : 1cm x 1cm = 1 cm2  - Diện tích hình vuông có cạnh dài 1 cm gấp 100 lần diện tích hình vuông cạnh 1mm.  + 1 cm2 = 100 mm2.  + 1 mm2 = cm2.  - 1HS nêu trước lớp, HS cả lớp theo dõi và bổ sung ý kiến.  + 1 m2 = 100 dm2.  + 1 m2 = dam2.  - Hai đơn vị đo diện tích liền nhau thì hơn, kém nhau 100 lần .  - Nêu yêu cầu bài tập.  - HS dưới lớp viết vào vở.  - Trả lời miệng:  a, + Hai mươi chín mi-li-mét vuông.  + Ba trăm linh năm mi-li-mét vuông.  b, 168mm2 2310mm2  -Nêu yêu cầu bài tập  - HS theo dõi và nhận xét, nhiều HSđọc lại số đo diện tích  -HS cả lớp làm bài vào vở  - 2 HS lên bảng làm bài ,  5cm2=500mm2  1m2=1000cm2  12km2=1200hm2 5m2=5000cm2  - Lớp nhận xét. |

----------------------------o0o------------------------

**Kể chuyện**

**KỂ CHUYỆN ĐÃ NGHE, ĐÃ ĐỌC**

**I/ MỤC TIÊU**

**1. Kiến thức**

- Biết kể lại một câu chuyện ( mẩu chuyện ) đã nghe hay đã đọc ca ngợi hòa bình, chống chiến tranh.

- HS trao đổi với bạn để hiểu được nội dung, ý nghĩa câu chuyện

**2. Kĩ năng**

- Rèn kĩ năng nghe, nói: Chăm chú nghe bạn kể, biết nhận xét lời kể của bạn.

**3. Thái độ**

- HS có ý thức chuẩn bị bài chu đáo, thích được kể chuyện.

**II/ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC.**

-HS và GV chuẩn bị sách báo và truyện gắn với chủ điểm hòa bình.

**III/ CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY- HỌC.**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của thầy | Hoạt động của trò |
| **1*. Kiểm tra bài cũ.(5’)***  - Yêu cầu HS kể lại câu chuyện: Tiếng vĩ cầm ở Mĩ Lai.  - Nhận xét, tuyên dương.  **2. *Bài mới****.(30’)*  ***a) Giới thiệu bài.*** GV nêu mục đích yêu cầu của tiết học.  ***b) Hướng dẫn HS kể chuyện****.*  \* Y/c HS đọc kĩ đề bài và nêu trọng tâm của đề .  - GV dùng phấn màu để gạch chân những từ ngữ cần lưu ý***.( ca ngợi hòa bình, chống chiến tranh)***  - GV giúp đỡ HS nhớ lại một số câu chuyện đã học liên quan đến chủ đề này song em nên chọn những câu chuyện ngoài SGK chỉ khi không tìm được em mới kể những câu chuyện đó.  c ) ***Y/c HS thực hành kể chuyện theo cặp và trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện.***  \* Y/c HS thi kể chuyện trước lớp.  - GV mời 1 số em có trình độ khác nhau kể.  - GV đưa ra tiêu trí đánh giá để chọn bạn kể hay,chính xác, kể tự nhiên.  **3. *Củng cố, dặn dò.(5’)***  - Các câu chuyện con vừa kể thuộc chủ điểm nào?  - GV nhận xét tiết học, khuyến khích HS về nhà tập kể cho người thân nghe.Dặn HS chuẩn bị trước tiết kể chuyện giờ sau để tìm câu chuyện em đã chứng kiến hoặc em đã làm thể hiện tình hữu nghị giữa nhân dân ta với các nước hoặc một nước em biết qua truyền hình.  - Chuẩn bị bài: *Kể chuyện được chứng kiến hoặc tham gia.* | -2 HS kể 2 đoạn và nêu ý nghĩa câu chuyện.  2 HS đọc đề phân tích đề.  **Đề bài**: Kể một câu chuyện em đã nghe, đã đọc ca ngợi hoà bình, chống chiến tranh.  - HS kể cho nhau nghe về câu chuyện đã chuẩn bị.HS trao đổi về nội dung, ý nghĩa câu chuyện  - HS xung phong kể chuyện và nêu ý nghĩa câu chuyện.Lớp theo dõi và đặt câu hỏi về nhân vật, chi tiết, ý nghĩa câu chuyện. |

----------------------------o0o------------------------

###### SINH HOẠT

1. **Mục tiêu**

Giúp học sinh:

* Nhận ra ưu, khuyết điểm của bản thân trong tuần qua.
* Đề ra phương hướng phấn đấu trong tuần tới.
* Giáo dục ý thức phê và tự phê cho học sinh.

**II. Chuẩn bị.**

* Ghi chép trong tuần.

**III. Các hoạt động.**

1. Ổn định tổ chức

* Cả lớp hát.

1. Nội dung sinh hoạt.

* Các tổ trưởng nhận xét các ưu, khuyết điểm của các tổ viên trong tổ.
* Lớp phó học tập nhận xét về tình hình học tập của lớp trong tuần qua.
* Lớp trưởng nhận xét chung, các bạn khác lắng nghe sau đó có ý kiến bổ sung.
* Gv nhận xét, đánh giá tình hình lớp về mọi mặt:

\*Ưu điểm:

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

\*Nhược điểm:

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

Bình xét thi đua các tổ trong tuần 5:

* Tổ 1:..........
* Tổ 2:..........
* Tổ 3:..........
* Phương hướng phấn đấu trong tuần tới.

……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

----------------------------o0o------------------------